

CHỦ ĐỀ 6: ÔN TẬP VỀ KÍ**MÔN: NGỮ VĂN – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****A. Lý thuyết****1. Lý thuyết về kí, du kí**

Yếu tố	Kí	Du kí
Khái niệm	Là loại tác phẩm văn học chú trọng ghi chép sự thực	Là thể loại kí ghi chép về những chuyến đi tới các vùng đất, các xứ sở nào đó. Người viết kể lại hoặc miêu tả những điều mắt thấy tai nghe trên hành trình của mình
Đặc điểm	Kể sự việc, tả người, tả cảnh, cung cấp thông tin và thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của người viết. Có những tác phẩm nghiêng về kể sự việc, có những tác phẩm nghiêng về thể hiện cảm xúc	Phản ánh, truyền đạt những nhận biết, những cảm tưởng, suy nghĩ mới mẻ của bản thân người du lịch về những điều mắt thấy tai nghe ở những xứ sở xa lạ, nơi mọi người ít có dịp đi đến, chứng kiến
Người kể	Thường là người trực tiếp tham gia hoặc chứng kiến sự việc. Có thể xưng “tôi”, có vai trò như người kể chuyện. Khi kể, tác giả kết hợp trình bày suy nghĩ, cảm xúc, sự quan sát, liên tưởng, tưởng tượng của mình về sự việc	
Mạch kể	Sự việc thường kể theo trình tự thời gian	

2. Khái quát nội dung chính các văn bản

Văn bản	Tác giả	Xuất xứ	Nội dung chính	Giá trị nghệ thuật
<i>Cô Tô</i>	Nguyễn Tuân (1910-1987)	Là phần cuối của bài kí Cô Tô, in trong cuốn “Nguyễn Tuân toàn tập”	- Cảnh thiên nhiên và sinh hoạt của con người trên vùng đảo Cô Tô hiện lên thật trong sáng và tươi đẹp. Bài văn cho ta hiểu biết và yêu mến một vùng đất của Tổ quốc - quần đảo Cô Tô. - Bài văn cho ta hiểu biết và yêu mến một vùng đất của Tổ quốc - quần đảo Cô Tô	- So sánh, ẩn dụ, nhân hóa táo bạo, bất ngờ, giàu trí tưởng tượng. - Ngôn ngữ điêu luyện và sự miêu tả tinh tế, chính xác, giàu hình ảnh và cảm xúc
<i>Hang Én</i>	Hà My	Trích trong trang thông tin điện tử	Hang Én là một bài kí kể lại cuộc hành trình khám phá hang én của nhân vật tôi. Tác phẩm đã cung	Sử dụng ngôi kể thứ nhất tăng sự chân thực, trình tự miêu tả

		Sở Du lịch Quảng Bình, 14/10/2020	cấp cho người đọc những thông tin từ khung cảnh, thăm thực vật,... vừa hùng vĩ, vừa mơ mộng của địa điểm này.	hấp dẫn, cách miêu tả thú vị cùng những thông tin chính xác.
<i>Cửu Long Giang ta ơi</i>	Nguyễn Hồng (1918 – 1982)	Trích Trời xanh, NXB Văn học, Hà Nội (1960)	Bài thơ bắt đầu từ hình ảnh chật chội của lớp học để đưa đến hình ảnh rộng lớn của dòng sông Mê Kông, đem đến cho người đọc những hiểu biết về dòng sông cùng con người Nam Bộ và thể hiện tình cảm của tác giả dành cho quê hương, xứ sở Việt Nam.	Thể thơ tự do với kết cấu đặc biệt cùng các biện pháp tu từ: so sánh, ẩn dụ, điệp,...

B. Bài tập

Câu 1: Đọc đoạn trích dưới đây:

“Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như một tấm kính lau hết mây, hết bụi. Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kỳ hết. Tròn trĩnh, phúc hậu như lòng đỏ quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển ửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thủa biển Đông.”

- Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Tác giả của văn bản đó là ai?
- Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn là gì?
- Nêu nội dung chính của đoạn văn?
- Biện pháp tu từ nào được sử dụng nhiều nhất trong đoạn văn trên là gì? Tác dụng của biện pháp tu từ ấy?
- Nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên trong đoạn trích trên?

Câu 2: Đọc đoạn trích dưới đây:

“Trong hang Én, hàng vạn con chim én vẫn hồn nhiên cư ngụ và chưa phải biết sợ con người. Bốn vách hang, trần hang – nơi nào cũng dày đặc chim én. Cộng đồng én thoải mái sống “cuộc đời” của chúng, không mấy may để ý đến sự hiện diện của nhóm du khách. En bố mẹ tấp nập đi, về, mãi một móm mỗi cho con; én anh chị rập rờn bay đôi; én ra rả chấp chơi vỗ cánh bên rìa hốc đá,... Nhiều bạn én thiếu niên ngủ nướng, say giấc ngay trên những móm đá thấp dọc lối đi. Nếu đặt lên vai, bạn sẽ rúc vào tóc hoặc đậu trên đầu mình để...ngủ tiếp!”

- Trong đoạn trích, loài chim nào đang cư trú trong hang?
- Tác giả miêu tả cuộc sống của cộng đồng chim én trong hang như thế nào?
- Qua từ ngữ và hình ảnh nào em thấy chim én rất thân thiện với con người?

- d. Em cảm thấy điều gì thú vị khi đọc đoạn miêu tả về chim én trong hang?
- e. Từ đoạn văn trên, em rút ra được bài học gì trong cách ứng xử với thiên nhiên?

Câu 3: Đọc đoạn trích dưới đây:

*Ngày xưa ta đi học
Mười tuổi thơ nghe gió thổi mùa thu
Mắt ngẩng lên trông bản đồ rực rỡ
Như đồng hoa bỗng gặp một đêm mơ.
Bản đồ mới tường vôi cũng mới
Thầy giáo lớn sao, thước kẻ cũng lớn sao
Gậy thần tiên và cánh tay đạo sĩ
Đưa ta đi sông núi tuyết vời.
Tìm đập mạnh hồn ngây không sao hiểu
Mê Kông sông dài hơn hai ngàn cây số mộng mê.*

(Cửu Long Giang ta ơi, Ngữ văn 6, Tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2021)

- a. Xác định thể thơ của đoạn trích trên
- b. Trong đoạn thơ, hình ảnh nào thể hiện không gian lớp học ngày xưa?
- c. Tác giả đã so sánh bản đồ với hình ảnh nào để thể hiện cảm xúc của tuổi thơ?
- d. Hình ảnh “gậy thần tiên”, “cánh tay đạo sĩ” mang ý nghĩa gì?
- e. Qua đoạn thơ, em cảm nhận được tình cảm gì của tác giả với những ngày đi học?

Câu 4: Nêu đặc điểm của thể kí.

Câu 5: Văn bản *Cô Tô* do ai sáng tác? In trong tác phẩm nào?

Câu 6: Văn bản *Cô Tô* được viết trong hoàn cảnh nào?

Câu 7: Nêu giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản *Cô Tô*.

Câu 8: Viết đoạn văn ngắn tóm tắt nội dung văn bản *Hang Én*.

Câu 9: Đọc văn bản *Hang Én* và trả lời các câu hỏi sau:

- a. Văn bản *Hang Én* cung cấp thông tin về điều gì?
- b. Nội dung chính của văn bản *Hang Én* là gì?

Câu 10: Viết đoạn văn suy nghĩ về tình cảm của tác giả dành cho thiên nhiên *Hang Én*.

Câu 11: Văn bản *Cửu Long Giang ta ơi* được trích từ tác phẩm nào? Do ai sáng tác?

Câu 12: Nêu giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của văn bản *Cửu Long Giang ta ơi*.

Câu 13: Từ văn bản *Cửu Long Giang ta ơi*, viết đoạn văn nêu cảm nhận về hình ảnh dòng sông Cửu Long.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1:****Phương pháp:**

Đọc kĩ đoạn trích

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a.

- Đoạn văn trên trích từ văn bản Cô Tô.

- Tác giả của văn bản đó là Nguyễn Tuân.

b. Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn là Miêu tả.

c. Tả cảnh mặt trời mọc ở biển đảo Cô Tô sau trận bão.

d.

- Biện pháp tu từ So sánh được sử dụng nhiều nhất trong đoạn văn trên.

- Tác dụng của biện pháp tu từ ấy là làm cho câu văn hay hơn, sinh động hơn.

e. Thể hiện sự giao cảm lớn của nhà văn với thiên nhiên vũ trụ, sự say mê với cái đẹp, tình cảm yêu mến, trân trọng người lao động -> khơi gợi tình yêu thiên nhiên đất

Câu 2:**Phương pháp:**

Đọc kĩ đoạn trích

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a. Chim én.

b. Tác giả miêu tả chim én sống hồn nhiên, đông đúc, gần gũi và không sợ con người. Chúng sinh hoạt tự nhiên, sống vui vẻ, nhộn nhịp trong không gian hang.

c. Hình ảnh chim én “rúc vào tóc hoặc đậu trên đầu mình để ngủ tiếp” cho thấy chúng thân thiện, không sợ con người.

d. Em cảm thấy thiên nhiên thật kỳ diệu, chim én rất đáng yêu và sống gần gũi với con người.

e. Cần yêu thương, bảo vệ thiên nhiên, sống chan hòa với muôn loài và giữ gìn môi trường sống trong lành.

Câu 3:**Phương pháp:**

Đọc kĩ đoạn trích

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a. Thể thơ: tự do

b. Hình ảnh: bản đồ, tường vôi, thầy giáo, thước kẻ.

- c. So sánh bản đồ với “đồng hoa bỗng gặp một đêm mơ” – thể hiện sự kỳ diệu, mộng mơ.
- d. Gọi liên tưởng đến sự kỳ diệu, huyền bí – thể hiện vai trò dẫn dắt, truyền cảm hứng của thầy giáo.
- e. Sự xúc động, biết ơn và hoài niệm sâu sắc về tuổi thơ, thầy cô, và những bài học đầu đời.

Câu 4:

Phương pháp:

Ôn lại kiến thức đã học về thể kí

Lời giải chi tiết:

Đặc điểm của thể kí: kể sự việc, tả người, tả cảnh, cung cấp thông tin và thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của người viết. Có những tác phẩm nghiêng về kể sự việc, có những tác phẩm nghiêng về thể hiện cảm xúc.

Câu 5:

Phương pháp:

Ôn lại kiến thức đã học về văn bản *Cô Tô*

Lời giải chi tiết:

- Văn bản *Cô Tô* do Nguyễn Tuân sáng tác
- Là phần cuối của bài kí *Cô Tô*, in trong cuốn “Nguyễn Tuân toàn tập”

Câu 6:

Phương pháp:

Ôn lại kiến thức đã học về văn bản *Cô Tô*

Lời giải chi tiết:

Văn bản *Cô Tô* được viết khi tác giả ra thăm đảo *Cô Tô*

Câu 7:

Phương pháp:

Ôn lại kiến thức đã học về văn bản *Cô Tô*

Lời giải chi tiết:

- Giá trị nội dung:
 - + Cảnh thiên nhiên và sinh hoạt của con người trên vùng đảo *Cô Tô* hiện lên thật trong sáng và tươi đẹp. Bài văn cho ta hiểu biết và yêu mến một vùng đất của Tổ quốc - quần đảo *Cô Tô*.
 - + Bài văn cho ta hiểu biết và yêu mến một vùng đất của Tổ quốc - quần đảo *Cô Tô*.
- Giá trị nghệ thuật:
 - + So sánh, ẩn dụ, nhân hóa táo bạo, bất ngờ, giàu trí tưởng tượng.
 - + Ngôn ngữ điêu luyện và sự miêu tả tinh tế, chính xác, giàu hình ảnh và cảm xúc.

Câu 8:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản *Hang Én*, chú ý các chi tiết, sự việc chính

Lời giải chi tiết:

Hành trình khám phá Hang Én là một hành trình đầy thú vị. Hành trình ấy khởi đầu từ con dốc Ba Giàn nhiều gập ghềnh và sơ khai tới thung lũng Rào Thương được bao quanh bởi con suối như xứ sở thần tiên. Bên trong Hang Én là một cái tổ khổng lồ với đầy đủ nước, không khí, ánh sáng. Không gian ở đây được tác giả so sánh với thời nguyên thủy khi mọi thứ chưa bị can thiệp bởi bàn tay của con người. Hàng vạn chú chim én cư ngụ và sống cuộc sống an toàn, thân thiện và tạo nên vẻ đẹp thú vị cho cảnh quan. Và con người đã cảm thấy vui vẻ, trân trọng và biết ơn thiên nhiên khi trải qua một đêm trong Hang Én nhiều điều kì thú.

Câu 9:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản *Hang Én*

Lời giải chi tiết:

- Văn bản *Hang Én* cung cấp thông tin về cảnh quan du lịch
- Nội dung chính: cung cấp những thông tin từ khung cảnh, thảm thực vật,... vừa hùng vĩ, vừa thơ mộng của hang Én.

Câu 10:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản *Hang Én*, nêu cảm nhận của em về cảm xúc của tác giả

Lời giải chi tiết:

Bài tham khảo:

Hang Én là một văn bản kí tái hiện những khám phá kì thú khi đoàn du khách tham gia thám hiểm cảnh quan đặc sắc này. Văn bản đã thể hiện rõ nét ngòi bút tài tình và tình cảm đặc biệt mà tác giả dành cho thiên nhiên. Đó là hình ảnh thể hiện sự trân trọng, lòng biết ơn và tình yêu của con người đối với tự nhiên: “Ai nấy nhào ra khỏi lều, chân trần chạy quanh sông, rồi ngay bên bờ cát vực mắt nước rửa mặt, hít căng lồng ngực thứ không khí mát lành, tinh khiết”. Sự gần gũi của con người với thiên nhiên như hòa nhập và biết ơn với mẹ thiên nhiên tươi đẹp và trong mát: “Khi bóng tối bao trùm lòng hang Én, tôi ngồi bệt trên cát... Khi trời sáng, ai nấy đều nhào ra khỏi lều, hít căng lồng ngực”. Và cách tác giả cảm nhận cuộc sống thiên nhiên hoang dã vô cùng đặc biệt. Tác giả miêu tả chân thực, sắc nét cuộc sống nguyên thủy, hoang dã cho thấy vẻ đẹp hùng vĩ, vừa hoang sơ, vừa bí ẩn của thiên nhiên. Điều đó không làm cho người đọc hoảng sợ mà giúp người đọc càng muốn khám phá, chinh phục thiên nhiên hơn bao giờ hết. Qua đó, có thể thấy văn bản đã thể hiện tình cảm yêu mến của tác giả đối với thiên nhiên và sự trân trọng dành cho những kì quan quý giá của đất nước.

Câu 11:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản *Cửu Long Giang ta ơi*.

Lời giải chi tiết:

Văn bản *Cửu Long Giang ta ơi* được trích từ tác phẩm *Trời xanh* do tác giả Nguyễn Hồng sáng tác

Câu 12:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản *Cửu Long Giang ta ơi*.

Lời giải chi tiết:

- Giá trị nội dung

Bài thơ bắt đầu từ hình ảnh chật chội của lớp học để đưa đến hình ảnh rộng lớn của dòng sông Mê

Kông, đem đến cho người đọc những hiểu biết về dòng sông cùng con người Nam Bộ và thể hiện tình cảm của tác giả dành cho quê hương, xứ sở Việt Nam.

- Giá trị nghệ thuật

Thể thơ tự do với kết cấu đặc biệt cùng các biện pháp tu từ: so sánh, ẩn dụ, điệp,...

Câu 13:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản *Cửu Long Giang ta ơi*.

Lời giải chi tiết:

Bài tham khảo:

Đi khắp dải đất cong cong hình chữ S, có biết bao dòng sông hội tụ để cất lên câu hát yêu thương, để suy tưởng nguồn cội, để gọi nhớ tuổi thơ êm đềm. Những dòng sông đã chấp cánh cho các thi nhân bay lên cùng với cảm hứng yêu nước, thương nòi. Dòng sông Cửu Long trong “Cửu Long Giang ta ơi” là một dòng sông như thế. Sông Mê Kông đến với cậu học trò mười tuổi từ trong lớp học lớn lao, từ nơi bản đồ kì diệu, cậu bé bắt gặp dòng sông mông mênh khiến tim đập mạnh không sao hiểu được. Dòng sông xuất hiện trong vẻ đẹp kì vĩ, hoang sơ của thiên nhiên với “cây lao lá đỏ”, “tan hoang dứa mật”. Dòng sông được nhân hóa với tiếng hát, với âm thanh ngợi ca trong tình yêu thương, niềm tự hào của thiên nhiên, xứ sở. Và dòng sông ấy mang hơi thở, linh hồn của một người mẹ, một người mẹ đã quặn đau và sinh ra “chín nhánh sông vàng”, chính là dòng Cửu Long giang của chúng ta. Tác giả đã viết về dòng sông bằng tất cả niềm tự hào của người con yêu nước. Cửu Long giang – đó không chỉ là dòng sông bồi đắp phù sa cho ruộng màu hoa trái, đó còn là dòng sông của niềm tự hào, của tình yêu nước mãnh liệt và thiết tha, nồng hậu.